

PHẦN A. TRẮC NGHIỆM (3 điểm)

Câu 1. Địa bàn chủ yếu của Vương quốc Phù Nam là khu vực nào của Việt Nam ngày nay?

- A. Bắc Bộ. B. Bắc Trung Bộ. C. Nam Trung Bộ. D. Nam Bộ.

Câu 2. Một trong những cơ sở hình thành nền văn minh Đại Việt là

- A. quá trình áp đặt về kinh tế và văn hóa lên các quốc gia láng giềng.
B. quá trình xâm lược và bành trướng lãnh thổ từ bên ngoài.
C. sự tiếp thu hoàn toàn những thành tựu văn minh bên ngoài.
D. sự kế thừa nền văn minh Văn Lang – Âu Lạc.

Câu 3. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng ý nghĩa của nền văn minh Đại Việt trong lịch sử dân tộc Việt Nam?

- A. Khẳng định bản sắc dân tộc của một quốc gia văn hiến, văn minh.
B. Chứng tỏ văn hóa ngoại lai hoàn toàn lấn át văn hóa truyền thống.
C. Thể hiện sự kết hợp giữa văn hóa bản địa và văn hóa bên ngoài.
D. Thể hiện một nền văn hóa rực rỡ, phong phú, toàn diện và độc đáo.

Câu 4. Trung tâm buôn bán sầm uất nhất của Đại Việt trong các thế kỉ XI - XV là

- A. Thanh Hà B. Thăng Long C. Phố Hiến D. Hội An

Câu 5. Cơ quan chuyên trách chép sử của nhà nước phong kiến thời Nguyễn là

- A. Ngự sử đài. B. Hàn lâm viện.
C. Quốc sử quán. D. Nội mệnh phủ.

Câu 6. Văn học Đại Việt bao gồm hai bộ phận, đó là

- A. văn học chữ Nôm và văn học chữ Quốc ngữ.
B. văn học dân tộc và văn học ngoại lai.
C. văn học chữ Hán và văn học chữ Quốc ngữ.
D. văn học dân gian và văn học viết.

Câu 7. Ở Việt Nam thời phong kiến, tư tưởng nào được xem là tiêu chuẩn đạo đức cao nhất để đánh giá con người và các hoạt động xã hội?

- A. Yêu nước thương dân. B. Tương thân tương ái.
C. Yêu chuộng hòa bình. D. Nhân nghĩa, dũng cảm.

Câu 8. Văn minh Văn Lang – Âu Lạc không được hình thành trên lưu vực của con sông nào sau đây?

- A. Sông Hồng. B. Sông Mã. C. Sông Cả. D. Sông Lam.

Câu 9. Từ thời Lê sơ, tôn giáo nào sau đây trở thành hệ tư tưởng chính thống của nhà nước quân chủ ở Việt Nam?

- A. Đạo giáo. B. Nho giáo. C. Phật giáo. D. Công giáo.

Câu 10. Chữ Chấm cổ của người Chăm-pa được sáng tạo trên cơ sở chữ nào?

- A. Chữ Nôm. B. Chữ La-tinh. C. Chữ Hán. D. Chữ Phạn.

Câu 11. Các tháp Chăm (ở Việt Nam) chịu ảnh hưởng sâu sắc từ phong cách nghệ thuật kiến trúc nào?

- A. Kiến trúc phương Tây. B. Kiến trúc Hin-đu giáo.
C. Kiến trúc Phật giáo. D. Kiến trúc Hồi giáo.

Câu 12. Văn minh Văn Lang – Âu Lạc thuộc nền văn hóa nào?

- A. Văn hóa Đông Sơn.
- C. Văn hóa Sa Huỳnh.

- B. Văn hóa Óc Eo.
- D. Văn hóa Phùng Nguyên.

PHẦN B. TỰ LUẬN

Câu 1. (4,0 điểm)

- a) Trình bày những nét cơ bản trong **đời sống tinh thần** của cư dân Văn Lang – Âu Lạc
- b) Nêu những biểu hiện cho thấy sự kế thừa và phát triển hơn của nhà nước Âu Lạc so với nhà nước Văn Lang.

Câu 2. (3,0 điểm)

- a) Quan sát hình **1.1** và cho biết đây là công trình nào của nền văn minh Đại Việt?



Hình 1.1

- b) Trình bày cơ sở hình thành của nền văn minh Đại Việt. Theo em, nền văn minh Đại Việt đã kế thừa những gì từ nền văn minh Văn Lang – Âu Lạc?

- HẾT -

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)

Họ và tên thí sinh:Số báo danh:

PHẦN A. TRẮC NGHIỆM (3 điểm)

Câu 1. Từ thời Lê sơ, tôn giáo nào sau đây trở thành hệ tư tưởng chính thống của nhà nước quân chủ ở Việt Nam?

- A. Đạo giáo. B. Công giáo. C. Phật giáo. D. Nho giáo.

Câu 2. Cơ quan chuyên trách chép sử của nhà nước phong kiến thời Nguyễn là

- A. Ngự sử đài. B. Quốc sử quán. C. Nội mệnh phủ. D. Hàn lâm viện.

Câu 3. Văn minh Văn Lang – Âu Lạc không được hình thành trên lưu vực của con sông nào sau đây?

- A. Sông Lam. B. Sông Hồng. C. Sông Mã. D. Sông Cả.

Câu 4. Văn minh Văn Lang – Âu Lạc thuộc nền văn hóa nào?

- A. Văn hóa Sa Huỳnh. B. Văn hóa Óc Eo.
C. Văn hóa Phùng Nguyên. D. Văn hóa Đông Sơn.

Câu 5. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng ý nghĩa của nền văn minh Đại Việt trong lịch sử dân tộc Việt Nam?

- A. Thể hiện sự kết hợp giữa văn hóa bản địa và văn hóa bên ngoài.
B. Chứng tỏ văn hóa ngoại lai hoàn toàn lấn át văn hóa truyền thống.
C. Khẳng định bản sắc dân tộc của một quốc gia văn hiến, văn minh.
D. Thể hiện một nền văn hóa rực rỡ, phong phú, toàn diện và độc đáo.

Câu 6. Trung tâm buôn bán sầm uất nhất của Đại Việt trong các thế kỉ XI - XV là

- A. Thăng Long B. Phố Hiến C. Thanh Hà D. Hội An

Câu 7. Các tháp Chăm (ở Việt Nam) chịu ảnh hưởng sâu sắc từ phong cách nghệ thuật kiến trúc nào?

- A. Kiến trúc Phật giáo. B. Kiến trúc phương Tây.
C. Kiến trúc Hin-đu giáo. D. Kiến trúc Hồi giáo.

Câu 8. Văn học Đại Việt bao gồm hai bộ phận, đó là

- A. văn học chữ Nôm và văn học chữ Quốc ngữ.
B. văn học dân tộc và văn học ngoại lai.
C. văn học chữ Hán và văn học chữ Quốc ngữ.
D. văn học dân gian và văn học viết.

Câu 9. Địa bàn chủ yếu của Vương quốc Phù Nam là khu vực nào của Việt Nam ngày nay?

- A. Nam Bộ. B. Bắc Bộ.
C. Bắc Trung Bộ. D. Nam Trung Bộ.

Câu 10. Một trong những cơ sở hình thành nền văn minh Đại Việt là

- A. sự tiếp thu hoàn toàn những thành tựu văn minh bên ngoài.
B. sự kế thừa nền văn minh Văn Lang – Âu Lạc.
C. quá trình áp đặt về kinh tế và văn hóa lên các quốc gia láng giềng.
D. quá trình xâm lược và bành trướng lãnh thổ từ bên ngoài.

Câu 11. Ở Việt Nam thời phong kiến, tư tưởng nào được xem là tiêu chuẩn đạo đức cao nhất để đánh giá con người và các hoạt động xã hội?

- A. Tương thân tương ái. B. Yêu chuộng hòa bình.
C. Nhân nghĩa, dũng cảm. D. Yêu nước thương dân.

Câu 12. Chữ Chăm cổ của người Chăm-pa được sáng tạo trên cơ sở chữ nào?

A. Chữ Phạn.

B. Chữ La-tinh.

C. Chữ Hán.

D. Chữ Nôm.

PHẦN B. TỰ LUẬN

Câu 1. (4,0 điểm)

a) Trình bày những nét cơ bản trong **đời sống vật chất** của cư dân Văn Lang – Âu Lạc.

b) Nêu những biểu hiện cho thấy sự kế thừa và phát triển hơn của nhà nước Âu Lạc so với nhà nước Văn Lang.

Câu 2. (3,0 điểm)

a) Quan sát hình **1.1** và cho biết đây là công trình nào của nền văn minh Đại Việt?



Hình 1.1

b) Nêu những **ưu điểm** và **hạn chế** của nền văn minh Đại Việt.

- HẾT -

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)

Họ và tên thí sinh:Số báo danh:

MÃ ĐỀ: 105

- DÀNH CHO HS HÒA NHẬP -

PHẦN A. TRẮC NGHIỆM (3 điểm)

Câu 1. Phật giáo trở thành quốc giáo ở Việt Nam dưới thời nào?

- A. Lý - Trần. B. Lê sơ - Lê Trung hưng.
C. Tây Sơn - Nguyễn. D. Ngô - Đinh - Tiền Lê.

Câu 2. Văn minh Phù Nam có cội nguồn từ nền văn hóa nào sau đây?

- A. Văn hóa Bàu Tró B. Văn hóa Hòa Bình
C. Văn hóa Óc Eo D. Văn hóa Bắc Sơn

Câu 3. Địa bàn chủ yếu của Vương quốc Phù Nam là khu vực nào của Việt Nam ngày nay?

- A. Bắc Trung Bộ. B. Nam Bộ.
C. Bắc Bộ. D. Nam Trung Bộ.

Câu 4. Nền giáo dục, khoa cử của Đại Việt bắt đầu được triển khai từ triều đại nào?

- A. Nhà Lê sơ B. Nhà Nguyễn. C. Nhà Lý D. Nhà Trần

Câu 5. Trung tâm buôn bán sầm uất nhất của Đại Việt trong các thế kỉ XI - XV là

- A. Thăng Long B. Phố Hiến C. Hội An D. Thanh Hà

Câu 6. Các triều đại phong kiến ở Việt Nam đều theo thể chế nào sau đây?

- A. Quân chủ lập hiến B. Dân chủ đại nghị
C. Quân chủ chuyên chế D. Dân chủ nô tì

Câu 7. Một trong những cơ sở hình thành nền văn minh Đại Việt là

- A. quá trình áp đặt về kinh tế và văn hóa lên các quốc gia láng giềng.
B. sự tiếp thu hoàn toàn những thành tựu văn minh bên ngoài.
C. sự kế thừa nền văn minh Văn Lang – Âu Lạc.
D. quá trình xâm lược và bành trướng lãnh thổ từ bên ngoài.

Câu 8. Văn minh Đại Việt tồn tại và phát triển cùng quốc gia Đại Việt trong khoảng thời gian nào?

- A. Từ thế kỉ XI đến giữa thế kỉ XV B. Từ thế kỉ XVI đến giữa thế kỉ XIX
C. Từ thế kỉ X đến giữa thế kỉ XIX D. Từ thế kỉ XV đến giữa thế kỉ XVII

Câu 9. Văn minh Đại Việt còn được gọi là

- A. Văn minh nông nghiệp lúa nước B. Văn minh Thăng Long
C. Văn minh Sông Hồng D. Văn minh Việt cổ

Câu 10. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng cơ sở tự nhiên dẫn tới sự hình thành của văn minh Văn Lang - Âu Lạc?

- A. Có hệ thống sông ngòi dày đặc. B. Đất đai khô cằn, khó canh tác.
C. Có nhiều mỏ khoáng sản. D. Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.

Câu 11. Văn minh Văn Lang - Âu Lạc mang đặc trưng của nền kinh tế nào?

- A. Kinh tế thương mại đường bộ. B. Kinh tế thương mại đường biển.

C. Kinh tế thủ công nghiệp.

D. Kinh tế nông nghiệp lúa nước.

Câu 12. Chữ Chấm cổ của người Chăm-pa được sáng tạo trên cơ sở chữ nào?

A. Chữ Phạn.

B. Chữ Hán.

C. Chữ La-tinh.

D. Chữ Nôm.

PHẦN B. TỰ LUẬN

Câu 1. (4,0 điểm)

Nêu cơ sở về **điều kiện tự nhiên** đã hình thành nên nền văn minh Văn Lang - Âu Lạc.

Câu 2. (3,0 điểm)

Trình bày ý nghĩa của nền văn minh Đại Việt.

- HẾT -

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)

Họ và tên thí sinh:..... Số báo danh:.....

ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM CHẤM KIỂM TRA LỊCH SỬ 10 CUỐI HỌC KÌ II
NĂM HỌC: 2022 – 2023
MÃ ĐỀ: 103

A. TRẮC NGHIỆM

CÂU	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	D	D	B	B	C	D	A	D	B	D	B	A

(Mỗi câu đúng được 0.25 điểm)

B. TỰ LUẬN

Câu 1. (4,0 điểm)

NỘI DUNG TRẢ LỜI		ĐIỂM
Đời sống tinh thần	+ Điêu khắc, luyện kim, kĩ thuật làm gốm đạt đến trình độ thẩm mỹ và tư duy khá cao.	0.5
	+ Âm nhạc, ca múa có vị trí quan trọng trong đời sống tinh thần của cư dân .	0.5
	+ Chế tạo nhiều loại nhạc cụ như trống đồng, chiêng, cồng, chuông,...	0.5
	+ Tín ngưỡng sùng bái tự nhiên (thờ thần Mặt trời, thần núi, ...), thờ cúng tổ tiên, anh hùng có công với làng nước,...	0.5
	+ Lễ hội: cư dân thường đua thuyền, đấu vật.	0.25
	+ Phong tục: ăn trầu, nhuộm răng, xăm mình.	0.25
Biểu hiện:	+ Tổ chức nhà nước Âu Lạc cơ bản giống với nhà nước Văn Lang.	0.25
	+ Lãnh thổ mở rộng hơn với sự hòa hợp thống nhất giữa người Âu Việt và Lạc Việt.	0.5
	+ Cư dân biết sử dụng nỏ, có thể bắn nhiều mũi tên một lần.	0.25
	+ Xây dựng thành Cổ Loa, vừa là kinh đô vừa là căn cứ quân sự	0.5

Câu 2. (3,0 điểm)

NỘI DUNG TRẢ LỜI		ĐIỂM
Hình 1.1	Chùa Một Cột	0.5
Cơ sở hình thành	+ Kế thừa nền văn minh Văn Lang – Âu Lạc.	0.5
	+ Dựa trên nền độc lập tự chủ của quốc gia Đại Việt.	0.5
	+ Tiếp thu có chọn lọc những thành tựu văn minh bên ngoài.	0.5
Nền văn minh Đại Việt đã kế thừa nền văn minh Văn Lang – Âu Lạc trên những lĩnh vực: Tư tưởng yêu nước thương dân, tín ngưỡng sùng bái tự nhiên, thờ cúng tổ tiên,... <i>Lưu ý: HS trả lời ý khác ngoài những ý trên trên nếu đúng vẫn tính điểm.</i>		1.0

- HẾT -

ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM CHẤM KIỂM TRA LỊCH SỬ 10 CUỐI HỌC KÌ II
NĂM HỌC: 2022 – 2023
MÃ ĐỀ: 104

A. TRẮC NGHIỆM

CÂU	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	D	B	A	D	B	A	C	D	A	B	D	A

(Mỗi câu đúng được 0.25 điểm)

B. TỰ LUẬN

Câu 1. (3,5 điểm)

NỘI DUNG TRẢ LỜI			ĐIỂM
Đời sống vật chất	Ăn	+ Nguồn lương thực, thực phẩm: gạo nếp, gạo tẻ; các loại rau, củ, quả; gia súc, gia cầm (lợn gà vịt), thủy sản (tôm, cua, cá).	0.25
		+ Biết dùng gia vị, làm bánh, nấu rượu,...	0.25
	Trang phục	+ Nam: Đóng khố; nữ: Mặc váy, yếm	0.25
		+ Các dịp lễ hội gắn thêm lông công, lông phượng.	0.25
	Ở	+ Nhà sàn làm bằng gỗ, tre, nứa.	0.5
	Đi lại	+ Phương thức di chuyển trên sông chủ yếu chủ yếu là dùng thuyền, bè.	0.5
Biểu hiện	+ Tổ chức nhà nước Âu Lạc cơ bản giống với nhà nước Văn Lang.		0.25
	+ Lãnh thổ mở rộng hơn với sự hòa hợp thống nhất giữa người Âu Việt và Lạc Việt.		0.5
	+ Cư dân biết sử dụng nỏ, có thể bắn nhiều mũi tên một lần.		0.25
	+ Xây dựng thành Cổ Loa, vừa là kinh đô vừa là căn cứ quân sự.		0.5

Câu 2. (3,5 điểm)

NỘI DUNG TRẢ LỜI		ĐIỂM
Hình 1.1	Thành nhà Hồ	0.5
Ưu điểm	+ Là nền văn minh nông nghiệp lúa nước, hình thành dựa trên nền độc lập, sự kế thừa văn minh Văn Lang - Âu Lạc.	0.5
	+ Tiếp thu có chọn lọc những thành tựu của văn minh bên ngoài và của quốc gia Đại Việt.	0.5
	+ Truyền thống yêu nước, nhân ái, nhân văn và tính cộng đồng sâu sắc.	0.5
Hạn chế	+ Kinh tế hàng hoá còn nhiều hạn chế	0.25
	+ Lĩnh vực khoa học, kĩ thuật chưa thực sự phát triển	0.25
	+ Kinh tế nông nghiệp, thiết chế làng xã và mô hình quân chủ chuyên chế làm nảy sinh tính thụ động.	0.5
	+ Hạn chế về tri thức khoa học: đời sống tinh thần của cư dân còn nhiều yếu tố duy tâm.	0.5

- HẾT -

ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM CHẤM KIỂM TRA LỊCH SỬ 10 CUỐI HỌC KÌ II**NĂM HỌC: 2022 – 2023****MÃ ĐỀ: 105 (Dành cho HS hòa nhập)****A. TRẮC NGHIỆM (3 điểm)**

CÂU	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	A	C	B	C	A	C	C	C	B	B	D	A

*(Mỗi câu đúng được 0.25 điểm)***B. TỰ LUẬN****Câu 1. (4,0 điểm)**

NỘI DUNG TRẢ LỜI		ĐIỂM
Điều kiện tự nhiên	+ Hình thành chủ yếu trên phạm vi lưu vực sông Hồng, sông Mã, sông Cả.	1.0
	+ Phía Bắc tiếp giáp với Trung Quốc ngày nay; phía Đông giáp biển.	0.75
	+ Thúc đẩy sự giao lưu, tiếp xúc của cư dân Việt cổ với các nền văn minh khác.	0.75
	+ Hệ thống sông bồi đắp phù sa, đất đai màu mỡ.	0.5
	+ Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.	0.5
	+ Điều kiện thuận lợi cho dân cư trồng trọt và chăn nuôi.	0.5

Câu 2. (3,0 điểm)

NỘI DUNG TRẢ LỜI		ĐIỂM
Ý nghĩa của nền văn minh Đại Việt	+ Thể hiện sức sáng tạo và truyền thống lao động bền bỉ của các thế hệ người Việt.	0.75
	+ Tạo nên sức mạnh của dân tộc trong công cuộc đấu tranh bảo vệ tổ quốc.	0.75
	+ Góp phần bảo tồn, giữ gìn và phát huy những thành tựu và giá trị của văn minh Việt cổ.	0.75
	+ Có giá trị lớn đối với quốc gia, dân tộc.	0.75

- HẾT -